TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày: 14-9-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S - TỈNH LÀO CAI

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Bình Trọng
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đỗ Hải Châu;
2. Ông Nguyễn Mạnh Tùng.

- *Thư ký phiên toà*: Ông Trịnh Ngọc Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm tại phiên tòa*: Ông Lù Xuân Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai mở phiên tòa trực tuyến lưu động xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

S S L sinh ngày 01 tháng 01 năm 1966 tại xã Q H T, huyện S, tỉnh Lào cai; Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: Tổ dân phố D P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp trước khi phạm tội: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc Hmông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; con ông S S C (Ch) sinh năm 1924 (đã chết), con bà C T T sinh năm 1926 (đã chết); vợ thứ nhất: T T G sinh năm 1965 đã bỏ nhà đi từ năm 1993 hiện không rõ ở đâu; vợ thứ hai: L T S sinh năm 1977 đã bỏ nhà đi từ năm 2014 hiện không rõ ở đâu và có 06 con (con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 2002);

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 23/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai tuyên phạt 01 năm 02 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" chấp hành xong án ngày 25/8/2022; Tiền sự: Không; Nhân thân: [Bị cáo đã từng có 01 tiền án, tại Bản án số 28/HSST ngày 11/5/1993 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đã được xóa án tích và tại Quyết định số 157/QĐ-XPHC ngày 19/02/2021 Công an huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang đã xử phạt S S L 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy].

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/5/2023, bị tạm giam từ ngày 07/5/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phòng trực tuyến Ủy ban nhân dân xã Sán Chải, huyện S, tỉnh Lào Cai.

- **Tại điểm cầu trung tâm của phiên tòa trực tuyến:**

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh S S C, sinh năm 2002.

Nơi cư trú: Tổ dân phố D P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

+ *Người chứng kiến*:

Anh P T D, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Tổ dân phố P C, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt;

Anh N T L, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Tổ dân phố P M, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

- **Tại điểm cầu thành phần** (Phòng trực tuyến của Ủy ban nhân dân xã Sán Chải, huyện S, tỉnh Lào Cai):

+ Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai giúp việc cho Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại điểm cầu trung tâm: Bà Dương Thị Hồng Luận.

+ Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến: Bà Nguyễn Thị Huyền.

+ *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Liệu Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

+ *Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần*: Anh Thào Seo Phà (tổ trưởng), anh Giàng Chẩn Thành, anh Sùng Giả đều là cán bộ Đội thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện S, tỉnh Lào Cai; anh Giàng A Sơn, Anh Giàng Seo Viển, anh Giàng Si Đon, anh Giàng Seo Nhà, anh Sùng A Sành, anh Tải Xuân Đức - Là cán bộ chiến sỹ nghĩa vụ Đội thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện S, tỉnh Lào Cai (đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 15 phút ngày 04/5/2023, tổ công tác Đội điều tra tổng hợp Công an huyện S phối hợp với Công an thị trấn S làm nhiệm vụ tại khu vực Tổ dân phố P C, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai phát hiện 01 người đàn ông đi xe Honda Airblade màu sơn đỏ đen, Biển kiểm soát 48B1-327.80 dừng trên đường G C H sát cạnh đường lên Trung tâm Y tế huyện S có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, người đàn ông này khai tên là S S L sinh năm 1966 trú tại tổ dân phố D P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai. Trước sự có mặt của người chứng kiến L tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra 03 (ba) gói giấy trắng có dòng kẻ (có 01 gói mặt ngoài có dòng chữ HONGHA) bên trong các gói đều chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng, L khai nhận là ma túy Heroine mua về với mục đích để sử dụng, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn tạm giữ của L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9; 01 xe Môtô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đỏ đen, Biển kiểm soát 48B1-327.80; 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 căn cước công dân số 010066009455 mang tên S S L và 2.395.000 đồng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của S S L. Quá trình khám xét phát hiện 01 túi nilon màu đen treo trên

tường phía trong bên phải theo hướng từ cửa chính vào, bên trong túi nilon màu đen có 05 gói giấy trắng có dòng kẻ, trong các gói có chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ, niêm phong theo quy định.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định hồi 13 giờ 30 phút ngày 05/5/2023 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: Bì niêm phong thứ nhất bên trong có 03 gói giấy trắng có dòng kẻ (trong đó có 01 gói mặt ngoài có dòng chữ HONGHA) bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng. Tổng khối lượng của số chất bột khô, vón cục, mầu trắng trong 03 gói này là: 0,31 (không phẩy ba mươi mốt) gam, được ký hiệu là M1. Cơ quan giám định đã trích mẫu 0,07 gam để giám định, còn lại 0,24 gam trả lại cho cơ quan Trưng cầu. Bì niêm phong thứ 2: Bên trong có 01 túi nilon màu đen, trong đựng 05 gói giấy trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng. Tổng khối lượng của số chất bột khô, vón cục, mầu trắng trong 05 gói này là: 0,80 (không phẩy tám mươi) gam, được ký hiệu là M2. Cơ quan giám định đã trích mẫu 0,15 gam để giám định, còn lại 0,65 gam trả lại cho cơ quan Trưng cầu.

Kết luận giám định số 148/KL-GĐMT ngày 06/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 0,31g (không phẩy ba mươi mốt) gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine; mẫu M2: 0,80 (không phẩy tám mươi) gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine. Tổng khối lượng trong các mẫu gửi giám định là 1,11 (một phẩy mười một) gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa S S L khai nhận: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 04/5/2023 L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đỏ đen, Biển kiểm soát 48B1-327.80 từ nhà tại tổ dân phố D P, thị trấn S đến khu vực gần chợ Cán Cấu, xã Cán Cấu, huyện S để mua ma túy về sử dụng, khi đến khu vực gần chợ Cán Cấu gặp một người đàn ông không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể đang đứng ở cạnh đường Quốc lộ 4, L hỏi người đàn ông đó "có ma túy bán không" người đàn ông trả lời "có", L hỏi ma túy gì thì người đàn ông nói là Heroine. L nói bán cho 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) và lấy tiền từ trong túi quần đưa cho người đàn ông nhận tiền và đưa cho L 08 gói giấy trắng có dòng kẻ, L mở ra xem thấy bên trong 08 gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục là ma túy Heroine và cất dấu vào túi quần dài bên trái đang mặc đi về nhà, khi về đến nhà L lấy 05 gói ma túy trong túi quần cho vào trong 01 túi nilon màu đen treo sẵn trên tường phía trong bên phải theo hướng từ cửa chính đi vào, còn 03 gói ma túy còn lại L vẫn để trong túi quần đang mặc. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu sơn đỏ đen, Biển kiểm soát 48B1-327.80 từ nhà đến khu vực gần Trung tâm Y tế huyện S để tìm địa điểm sử dụng ma túy, khi đang dừng xe trên đường G C H gần lối đi lên Trung tâm Y tế huyện S, thuộc tổ dân phố P C, thị trấn S, huyện Si Ma Cai thì bị phát hiện và bắt giữ.

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đỏ đen, Biển kiểm soát 48B1-327.80. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là thuộc quyền sở hữu của S T C (tên gọi khác là Ngọc Chi) sinh năm 1992 trú tại tổ dân phố P M, thị trấn S, huyện

S (là con gái của S S L) hiện nay S T C đang chấp hành án, trước khi đi chấp hành án S T C (Ngọc Chi) đã giao lại chiếc xe cho em trai là S S C sinh năm 2002 trú tại tổ dân phố D P, thị trấn S, huyện S quản lý và sử dụng, S S C là con của S S L và ở cùng nhà với L, khi L sử dụng xe để đi mua ma túy S S C không biết. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho S S C chiếc xe là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân số 010066009455 mang tên S S L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9. Quá trình điều tra xác định là tài sản của S S L các tài sản, giấy tờ này không liên quan đến hành vi phạm tội của L, L đề nghị cơ quan điều tra trả lại số tài sản trên cho con trai là S S C để quản lý hộ. Ngày 27/7/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S đã trả lại cho S S C là phù hợp.

Đối với số tiền 2.395.000 đồng (hai triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng) thu giữ của L đang được niêm phong gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện S.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho S S L, quá trình điều tra L khai nhận không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông đã bán ma túy cho L ngày 04/5/2023 do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ nên không đề cập để giải quyết.

- Vật chứng của vụ án: Số ma túy thu giữ của S S L 1,11 gam Heroine, cơ quan giám định đã trích 0,22 gam để giám định, còn lại 0,89 gam Heroine hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S để bảo quản xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 02/CT-VKS-SMC ngày 14/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai truy tố bị can S S L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử khẳng định cáo trạng truy tố S S L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo L có 01 tình tiết tăng nặng là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tính tiết giảm nhẹ: Bị cáo L được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt chính Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo S S L từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy: 0,89 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định. Đối với số tiền thu giữ của bị cáo 2.395.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo 2.195.000 đồng, tạm giữ số tiền 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án. Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người bào chữa: Trong suốt quá trình điều tra và phần thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị Viện kiểm sát truy tố về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về phần hình phạt người bào chữa có ý kiến bị cáo là dân

tộc thiểu số sinh sống tại vùng cao nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và kém phát triển, gia đình bị cáo đông anh em nên bị cáo không được theo học văn hóa không biết đọc, không biết viết, gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn tại địa phương, rất mong Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh phạm tội để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng số lượng ít chỉ có 1,11 gam Heroine. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh S S C trình bày anh là con của bị cáo S S L, sau khi bị cáo L bị bắt và bị thu giữ: 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Airblade màu sơn đỏ đen, Biển kiểm soát 48B1-327.80, chiếc xe này là thuộc quyền sở hữu của chị S T C (tên gọi khác là Ngọc Chi) là chị gái của anh và là con của bị cáo L, hiện nay chị Chư đang chấp hành án, trước khi đi chấp hành án S T C (Ngọc Chi) đã giao lại chiếc xe cho anh quản lý và sử dụng, khi bị cáo L sử dụng xe để đi mua ma túy anh không biết; 01 ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân số 010066009455 mang tên S S L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh chiếc xe và các đồ vật trên còn nguyên giá trị, anh không có yêu cầu đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh, hình phạt chính: Tại phiên tòa bị cáo S S L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã tàng trữ 03 gói Heroine trên người bị bắt quả tang tại lối đi lên Trung tâm Y tế huyện S có khối lượng 0,31 gam và khám xét, thu giữ tại nhà của bị cáo tại Tổ dân phố D P, thị trấn S, huyện S 05 gói có khối lượng 0,80 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng do nghiện chất ma túy nên đã mua của một người đàn ông không quen biết tại gần khu vực chợ Cán Cấu, huyện S, tỉnh Lào Cai được 08 gói Heroine với số tiền 800.000 đồng mang về cất dấu sử dụng dần cho bản thân. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S đã thu giữ toàn bộ số vật chứng trên có người chứng kiến và niêm phong theo quy định.

Bản kết luận giám định số 148/KL-GĐMT ngày 06/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1 0,31g (không phẩy ba mươi mốt) gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroinne (Hêroin); Mẫu M2: 0,80g (không phẩy tám mươi) gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là loại ma túy Heroinne (Hêroin). Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo L là 1,11 gam Heroine, ngày 06/5/2023 bị cáo đã nhận được thông báo kết luận giám định không có ý kiến gì (BL 92), bị cáo không biết chữ nhưng có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo ra trước tòa án để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều

249 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy mà còn gây mất trật tự tại địa phương, coi thường pháp luật và ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể tại Bản án số 28/HSST ngày 11/5/1993 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội "*mua bán trái phép chất ma túy*" đã được xóa án tích và tại Quyết định số 157/QĐ-XPHC ngày 19/02/2021 của Công an huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang đã xử phạt S S L 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và có 01 tiền án, cụ thể mới gần đây ngày 23/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai tuyên phạt 01 năm 02 tháng tù về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*", bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/8/2022 nhưng bị cáo không coi đó là những bài học kinh nghiệm mà bất chấp, coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh, ra một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là "Tái phạm".

Đối với toàn bộ đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ nên được chấp nhận.

Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy là nhẹ, không có sức dăn đe, giáo dục và không tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và nhân thân của bị cáo, hiện nay tội phạm ma túy đang là vấn nạn tại nhiều địa phương, nhức nhối trên toàn xã hội nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[2] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, gia đình thuộc diện hộ nghèo, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Xét thấy toàn bộ số vật chứng sau khi trích mẫu giám định còn lại là 0,89 gam Heroine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền thu giữ của bị cáo 2.395.000 đồng (hai triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn) đồng thu giữ của bị cáo hiện đang được niêm phong lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện S, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra không có căn cứ là số tiền đó do bị cáo phạm tội mà có, vì vậy cần tiếp tục tạm giữ 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí; căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo số tiền 2.195.000 đồng (hai triệu một trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[5] Về án phí: Bị cáo S S L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; các điểm a,b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo S S L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo S S L 01 (một) năm 9 (chín) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 04/5/2023.

3. Về việc xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 0,89 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng các mảnh giấy trắng có dòng kẻ, túi nilon màu đen, đã được niêm phong dán kín trong 02 bì thư:

- 01 (một) bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai dán kín lại, tại mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký ghi rõ họ tên của Đỗ Văn Sơn, Bùi Thị Hằng, Lù Xuân Tiến, dấu điểm chỉ có ghi "trỏ phải S S L"; hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt, trên một mặt của bì niêm phong này có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang đối với S S L ngày 04/5/2023 tại tổ dân phố P C, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai" hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Lào Cai;

- 01 (một) bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai dán kín lại, tại mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký ghi rõ họ tên của Đỗ Văn Sơn, Bùi Thị Hằng, Lù Xuân Tiến, dấu điểm chỉ có ghi "trỏ phải S S L"; hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt, trên một mặt của bì niêm phong này có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của S S L ngày 04/5/2023 tại tổ dân phố D P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai" hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Lào Cai;

Tạm giữ của bị cáo S S L 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm; trả lại cho bị cáo S S L số tiền là 2.195.000 đồng (hai triệu một trăm chín mươi lăm nghìn) trong số tiền 2.395.000 đồng (hai triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn) đồng thu giữ của bị cáo S S L hiện đang được tạm gửi,

tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện S theo biên bản giao nhận tài sản giữa Công an huyện S với Kho bạc Nhà nước huyện S ngày 11/5/2023.

4. Về án phí: Bị cáo S S L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục THA DS huyện S;
- CQTHA Hình sự CA huyện S;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có ql,nvlq;
- Lưu: HS, THS, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Trần Bình Trọng